

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3/2024

CTCP Địa ốc Đà Lạt

Ngày
30/09/2024

11,900 VNĐ

Thay đổi

1 tháng

3 tháng

6 tháng

0%

0%

0%

DT thuần
Q3/24

2.66

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.45 | -14.5%

YoY: ▼1.19 | -31.0%

LN thuần
Q3/24

-0.69

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.68 | -6794%

YoY: ▼1.26 | -221%

LN sau thuế
Q3/24

-0.94

tỷ VNĐ

QoQ: ▼2.21 | -174%

YoY: ▼1.24 | -412%

Tỷ suất lãi EBIT
Q3/24

10.6%

YoY: +/- ▼ 69.6%

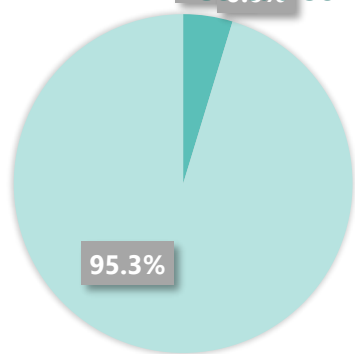
ROE (TTM)
Q3/24

-10.0%

YoY: +/- ▲ 7.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,500 - 11,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	54
Số lượng CPLH (CP)	4,500,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
Sở hữu nước ngoài	4.7%
Beta	-
EPS	396
P/E	30.1

Cơ cấu sở hữu



- Sở hữu nước ngoài
- Sở hữu nhà nước
- Sở hữu khác

(Nguồn: fireant.vn)

DT thuần
9T 2024

8.85

tỷ VNĐ

YoY: ▼1.35 | -12.8%

LN thuần
9T 2024

-1.52

tỷ VNĐ

YoY: ▼1.54 | -8589%

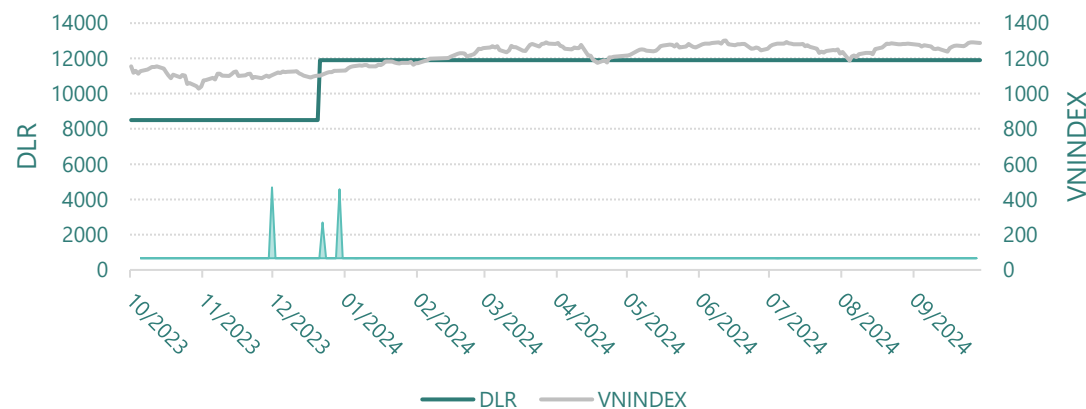
LN sau thuế
9T 2024

-0.73

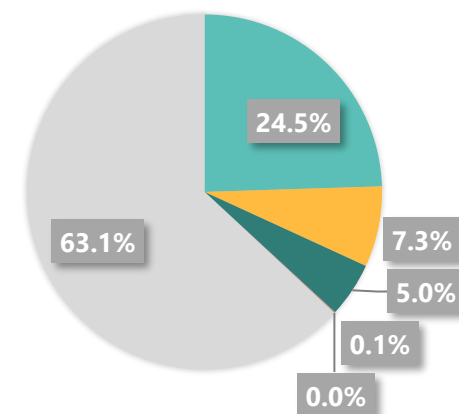
tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.25 | 25.7%

Lịch sử giá



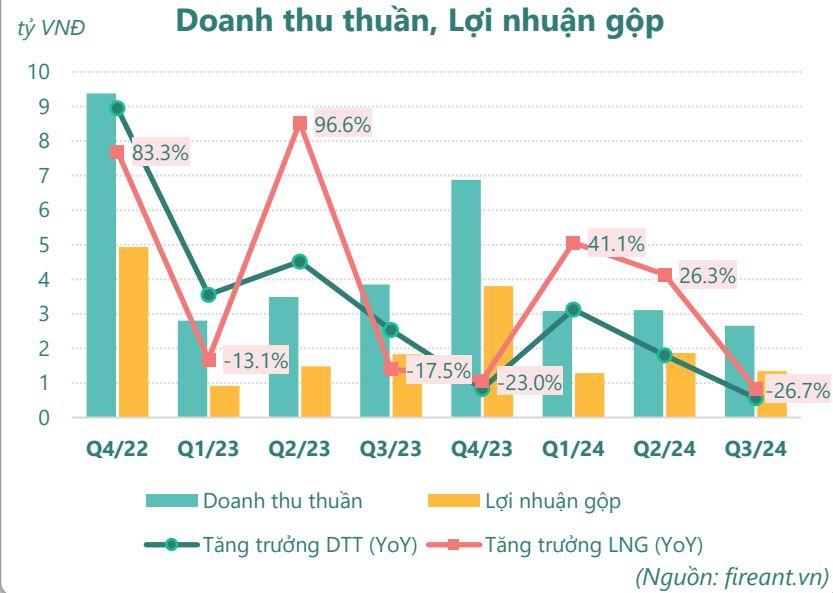
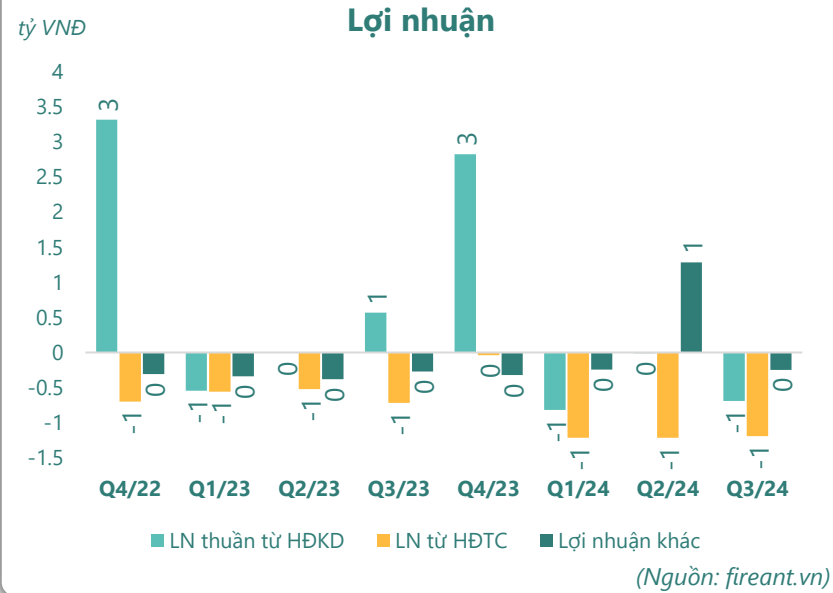
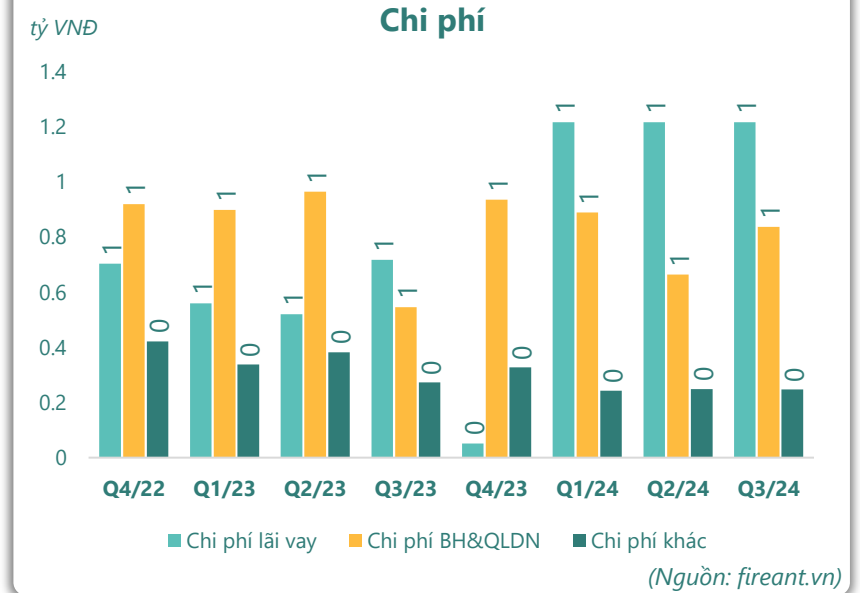
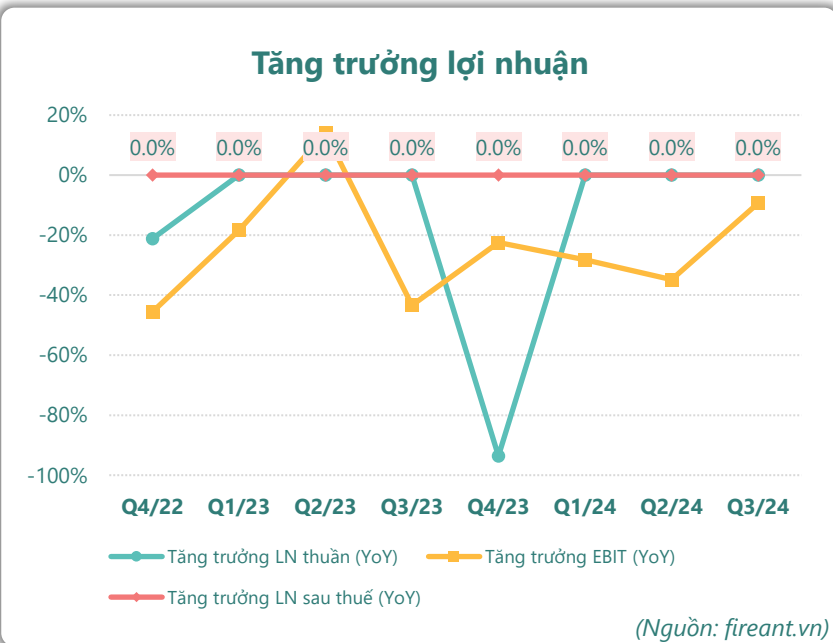
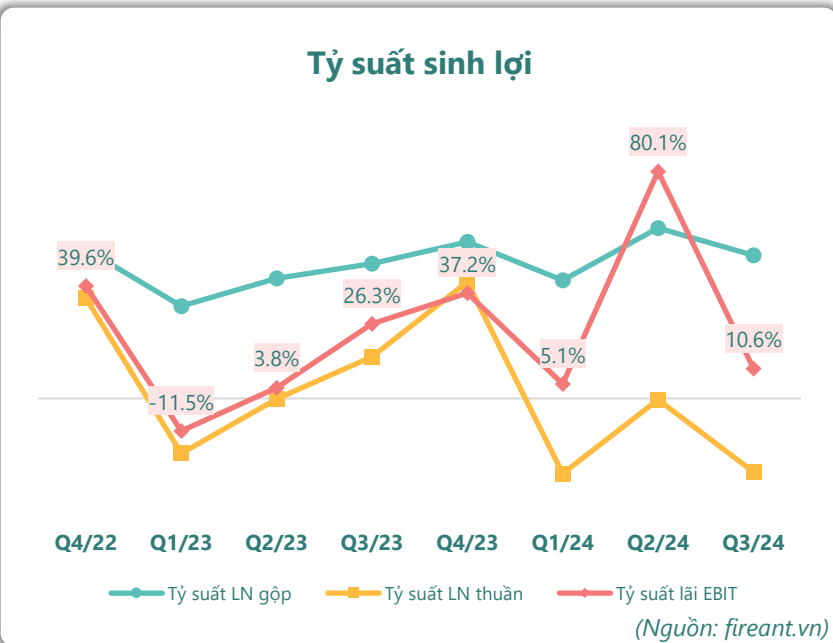
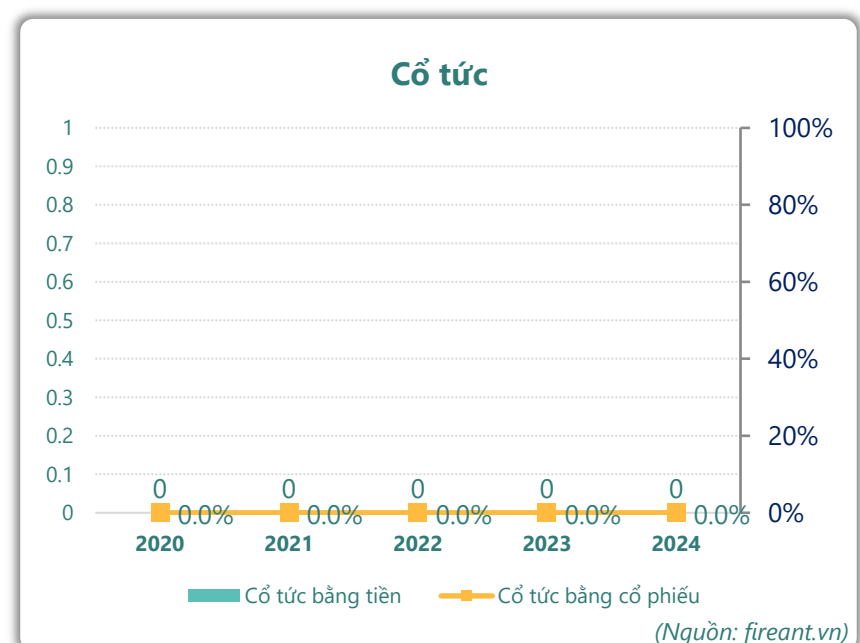
Cơ cấu cổ đông



- Đinh Thanh Tâm (Chủ tịch HĐQT)
- Đinh Thị Thu Vân
- Nguyễn Thị Hào
- Nguyễn Văn Hòa
- Phan Tấn Dũng
- Khác

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH

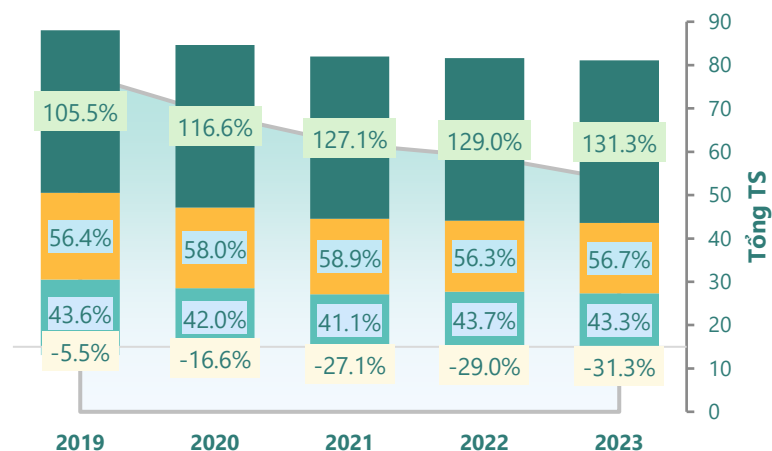




TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản

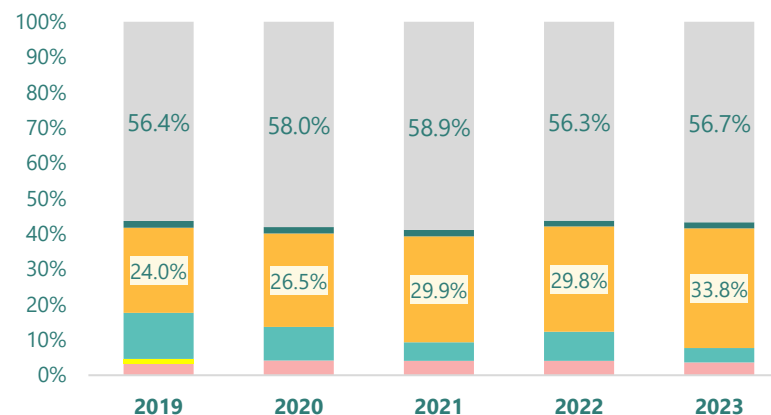
tỷ VNĐ



■ Tổng tài sản ■ TS ngắn hạn ■ TS dài hạn ■ Nợ phải trả ■ Nguồn VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS

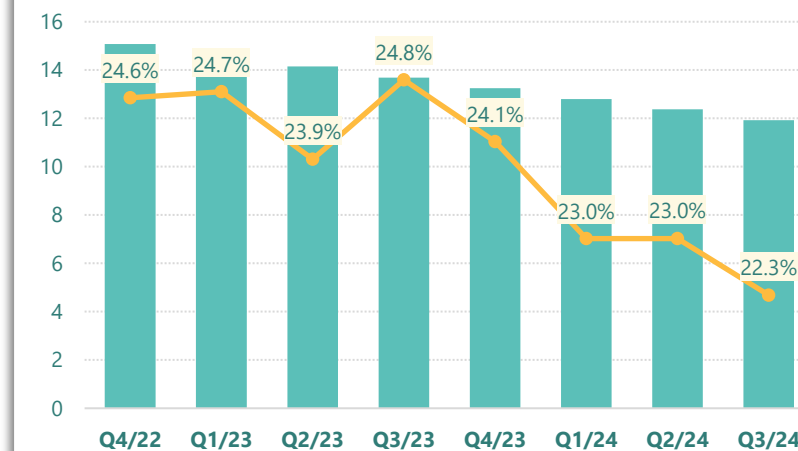


■ Tiền và TĐ tiền ■ Đầu tư TC ngắn hạn ■ Phải thu ngắn hạn
■ Hàng tồn kho ■ TS dài hạn

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định

tỷ VNĐ

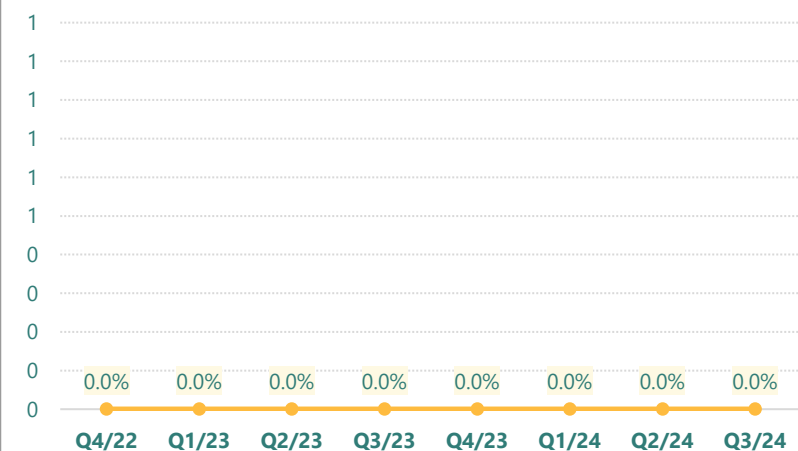


■ Tài sản cố định ■ TSCĐ/Tổng TS

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang

tỷ VNĐ

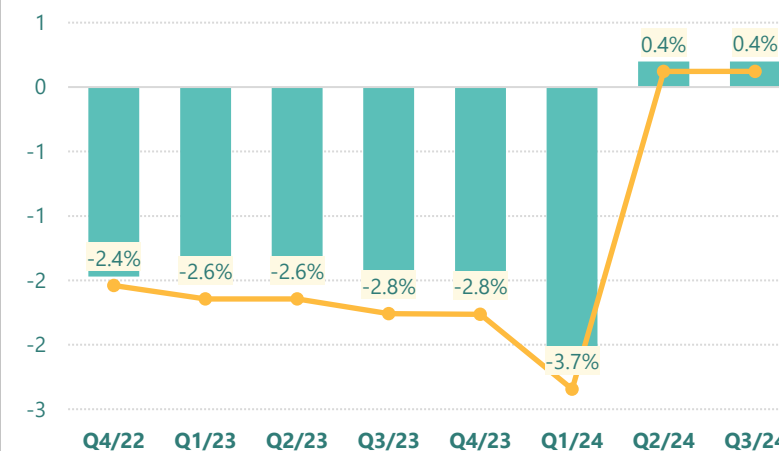


■ Tài sản dở dang ■ TSDD dài hạn/Tổng TS

(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn

tỷ VNĐ

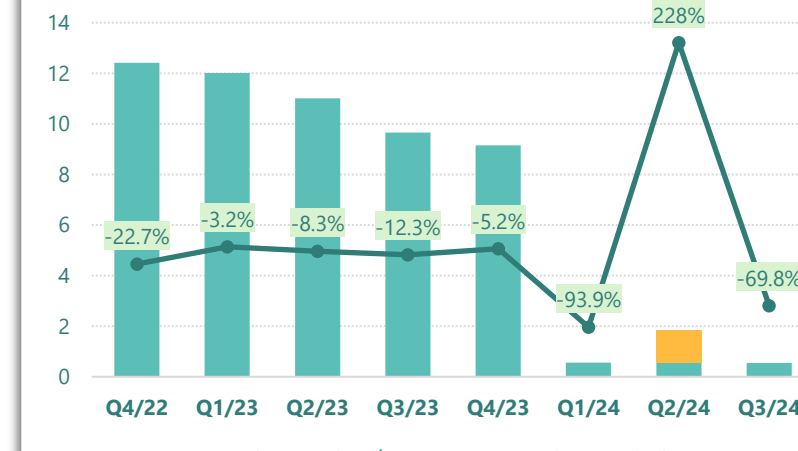


■ Đầu tư tài chính dài hạn ■ ĐTTC dài hạn/Tổng TS

(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay

tỷ VNĐ



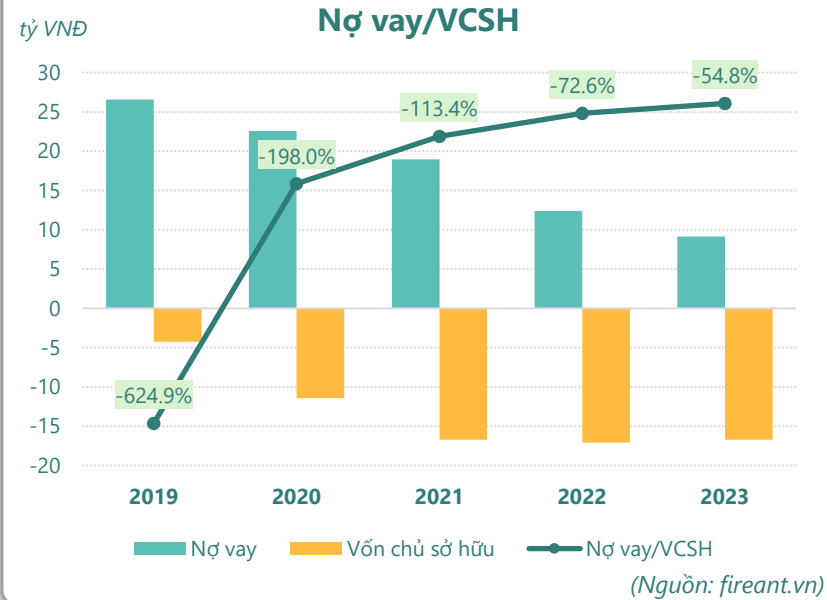
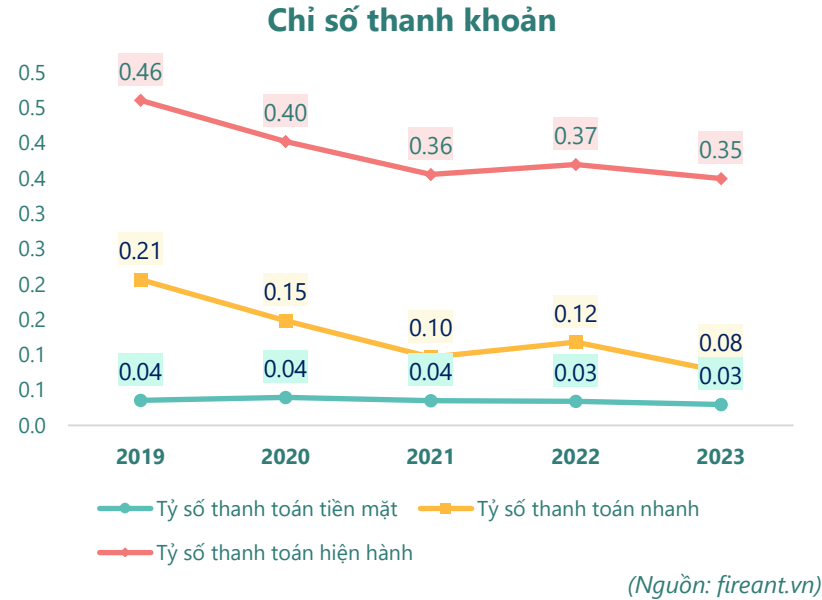
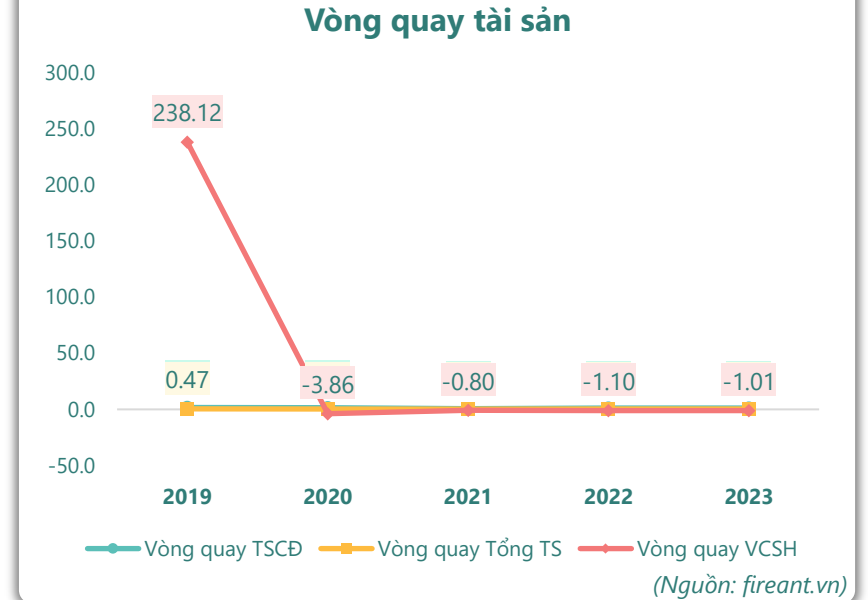
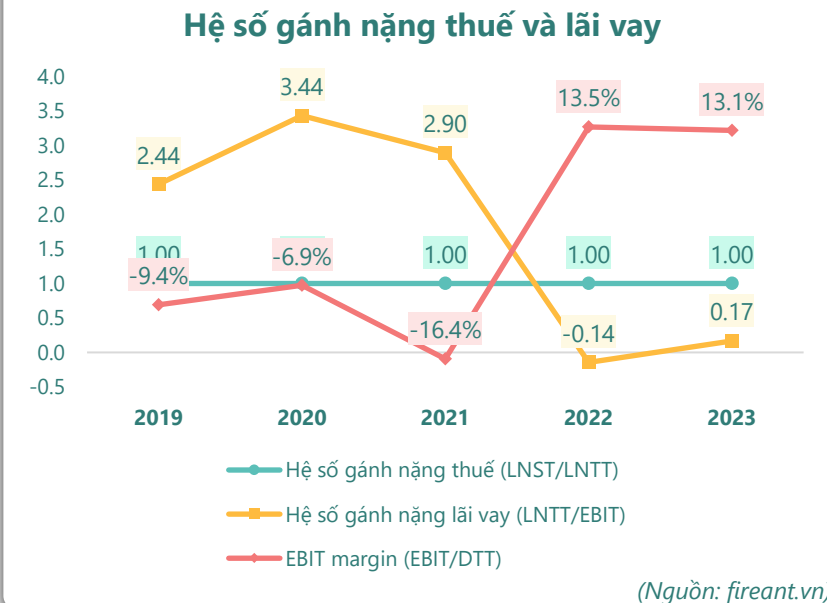
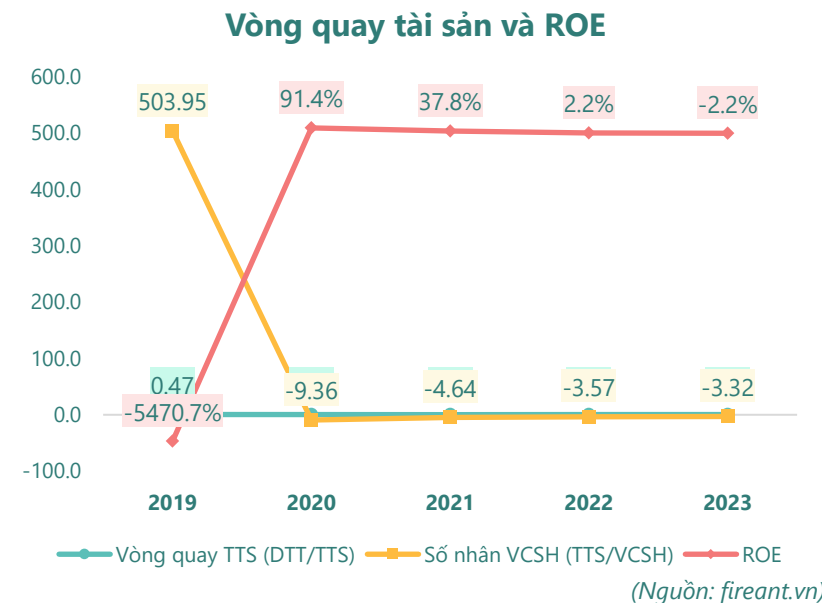
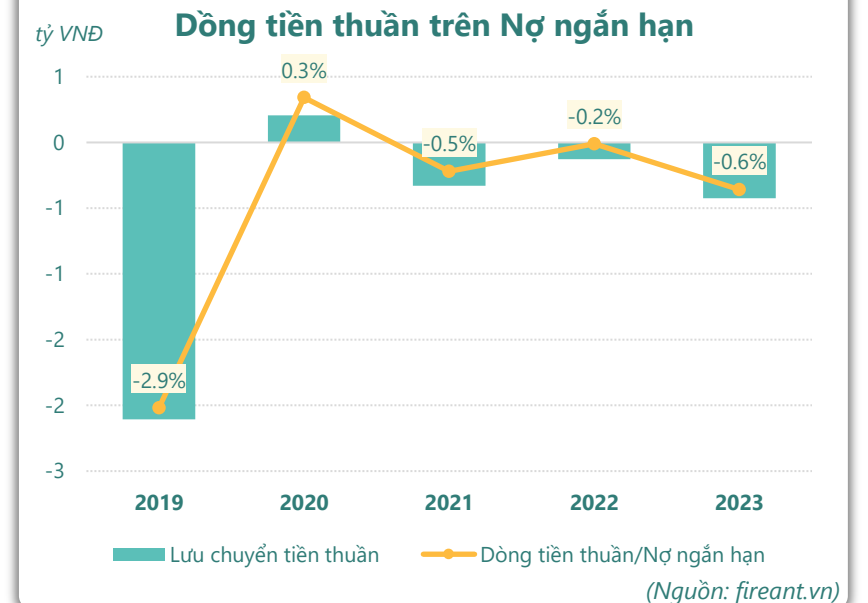
■ Vay và nợ thuê ngắn hạn ■ Vay và nợ thuê dài hạn

■ Tăng trưởng nợ vay

(Nguồn: fireant.vn)



HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG



**KẾT QUẢ KINH DOANH**

(tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2.66	3.85	-31.0%	8.85	10.2	-12.8%
Giá vốn hàng bán	1.31	2.02	-34.9%	4.35	5.93	-26.6%
Lợi nhuận gộp	1.34	1.83	-26.6%	4.50	4.22	6.5%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.00		0.03	0.00	573%
Chi phí TC	1.22	0.72	69.1%	3.65	1.80	103%
Chi phí lãi vay	1.22	0.72	69.1%	3.65	1.80	103%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.84	0.55	52.4%	2.39	2.41	-0.8%
LN thuần từ HĐKD	-0.69	0.57	-221%	-1.52	0.02	-8589%
Lợi nhuận khác	-0.25	-0.27	8.4%	0.79	-0.99	180%
LN trước thuế	-0.94	0.30	-412%	-0.73	-0.98	25.7%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.94	0.30	-412%	-0.73	-0.98	25.7%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ

(tỷ VNĐ)	Q2/23	Q3/23	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	1.32	0.80	0.45	2.65	-2.87	-0.33
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0.00	0.00	0.01	0.00	-0.03	0.02
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-1.00	-1.36	-0.50	0	-0.01	0
Tiền đầu kỳ	2.22	2.54	1.99	1.95	4.60	1.70
Lưu chuyển tiền thuần	0.32	-0.55	-0.04	2.65	-2.90	-0.30
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	2.54	1.99	1.95	4.60	1.70	1.39

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/9/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	53.4	53.4	0.1%
Tài sản ngắn hạn	24.9	23.1	7.6%
Tiền và tương đương tiền	3.40	1.96	74.0%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	3.23	2.15	50.2%
Hàng tồn kho	17.3	18.1	-4.2%
Tài sản ngắn hạn khác	0.93	0.94	-1.6%
Tài sản dài hạn	28.6	30.3	-5.6%
Phải thu dài hạn	0.00	0.00	0.0%
Tài sản cố định	11.9	13.2	-9.8%
Bất động sản đầu tư	15.5	16.2	-3.8%
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	0.20	0.20	0.0%
Tài sản dài hạn khác	0.91	0.70	30.4%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	70.9	70.1	1.1%
Nợ ngắn hạn	69.6	66.1	5.3%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0.55	9.16	-94.0%
Phải trả người bán ngắn hạn	13.3	13.5	-0.8%
Nợ dài hạn	1.31	4.03	-67.5%
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	-17.4	-16.7	-4.3%
Vốn chủ sở hữu	-17.4	-16.7	-4.3%
Vốn điều lệ	45.0	45.0	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

